

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HSST

Ngày: 12/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Nhâm.

Bà Phạm Thị Sinh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Ông Nông Văn Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/HSST ngày 30/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lâm Thành L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/4/1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Lâm Thành C (đã chết) và bà Đàm Thị Ch; có vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01 (Tại bản án số 09/2011/HSST ngày 20/01/2011 của Tòa án nhân dân thị xã B (nay là Tòa án nhân dân thành phố B), tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Ngày 24/3/2011 chấp hành xong án phí, ngày 14/11/2016 được miễn thi hành khoản tiền phạt, ngày 18/9/2016 chấp hành xong án phạt tù).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2019 đến ngày 19/7/2019 được tại ngoại. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đàm Thị Ch, sinh năm 1960; trú tại: Thôn B, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 11/7/2019, tại khu vực thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh B bắt quả tang Lâm Thành L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát BKS 97B1-075.xx.

Qua kiểm tra tổ công tác thu giữ của Lâm Thành L: 01 (một) gói được gói bằng loại giấy có một mặt màu vàng một mặt màu trắng bên trong có chứa 02 (hai) gói nhỏ được gói bởi loại giấy có dòng kẻ và có chứa chất bột màu trắng dạng bột (niêm phong vào phong bì ký hiệu L1) tại giá để hàng của xe mô tô biển kiểm soát BKS 97B1-075.xx; 03 (ba) xi lanh nhựa và 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng tại túi quần đằng trước bên phải; 01 (một) điện thoại di động OPPO màu trắng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng có số IMEL1 bốn số seri cuối là 6610, số IMEL2 có bốn số seri cuối là 6602, bên trong máy có 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu đen BKS 97B1-075.xx đã qua sử dụng; 01 (một) CMTND số 0951425xx.

Hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lâm Thành L tại thôn G, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét không phát hiện và tạm giữ đồ vật tài liệu gì.

Lâm Thành L khai nhận: 01 (một) gói được gói bằng loại giấy có một mặt màu vàng một mặt màu trắng bên trong có chứa 02 (hai) gói nhỏ được gói bởi loại giấy có dòng kẻ và có chứa chất bột màu trắng dạng bột bị cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình bắt quả tang là ma túy loại Heroine của L mua về tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy L khai: Khoảng 10 giờ ngày 11/7/2019, Lâm Thành L một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-075.xx từ nhà tại thôn G, xã D, thành phố B đi đến trung tâm điều trị methadone để uống thuốc methadone. Sau khi uống thuốc xong, L điều khiển xe đi đến khu vực đằng sau trường Trung học phổ thông B thuộc tổ 9, phường S, thành phố B để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây L đã gặp và mua trực tiếp của một người đàn ông không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine. Sau khi L đưa tiền thì người đàn ông bảo L đợi, rồi bỏ đi một lúc sau quay lại và đưa cho L 01 (một) gói được gói bằng loại giấy có một mặt màu vàng một mặt màu trắng bên trong có chứa 02 (hai) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy L giấu vào giá để hàng phía trước của xe mô tô BKS 97B1-075.xx rồi điều khiển xe đi về nhà, khi đi về đến khu vực thôn N, xã D, thành phố B thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh B bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy và một số đồ vật, tài sản khác.

Tiến hành cân riêng số chất bột màu trắng thu giữ của Lâm Thành L trong phong bì ký hiệu L1 có khối lượng là 0,331 gam, sau khi cân niêm phong vào

phong bì ký hiệu A1, phong bì giấy gói cũ niêm phong vào phong bì A2.

Tại bản kết luận giám định số 116/KTHS-MT ngày 19/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,331 gam (Không phải ba ba một gam).

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSTPBK ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Lâm Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lâm Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T116, mặt trước phong bì có dòng chữ “vụ: Lâm Thành L (1986) tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A2 mặt trước phong bì có dòng chữ “phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ vụ án”; 03 (ba) xi lanh nhựa loại 3ml/cc và 02 (hai) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Kạn ngày 12/11/2019. Trả lại cho bị cáo Lâm Thành L: 01 (một) điện thoại di động OPPO; 01 (một) chứng minh nhân dân số 0951425xx mang tên Lâm Thành L.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lâm Thành L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 11/7/2019, tại khu vực thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang Lâm Thành L có hành vi tàng trữ trái phép 0,331 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lâm Thành L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

* Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án. Tại bản án số 09/2011/HSST ngày 20/01/2011 của Tòa án nhân dân thị xã B (nay là Tòa án nhân dân thành phố B), tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt Lâm Thành L 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Ngày 24/3/2011 chấp hành xong án phí, ngày 14/11/2016 được miễn thi hành khoản tiền phạt, ngày 18/9/2016 chấp hành xong án phạt tù nên chưa được xóa án tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu đen BKS 97B1-075.xx đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản thuộc sở hữu của bà Đàm Thị Ch cho L mượn, việc L sử dụng xe vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy bà Ch không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà Ch là đúng quy định.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T116, mặt trước phong bì có dòng chữ "vụ: Lâm Thành L (1986) tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì còn nguyên vẹn; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A2 mặt trước phong bì có dòng chữ "phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ vụ án" mặt sau có 02 (Hai) dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn và 06 (sáu) chữ ký của những người tham gia niêm phong. Tình trạng phong bì còn nguyên vẹn; 03 (ba) xi lanh nhựa loại 3ml/cc và 02 (hai) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng là của Lâm Thành L dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Tất cả không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn ngày 12/11/2019 cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án chi bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu trắng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng có số IMEL1 bốn số seri cuối là 6610, số IMEL2 có bốn số seri cuối là 6602, bên trong máy có 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone, đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu A3 mặt trước phong bì có dòng chữ "chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của Lâm Thành L ngày 11/7/2019" mặt sau có 02 (Hai) dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn và 05 (năm) chữ ký của những người tham gia niêm phong, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 0951425xx mang tên Lâm Thành L là giấy tờ của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

* Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Lâm Thành L, do L không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Lâm Thành L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Thành L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 11/7/2019 đến ngày 19/7/2019.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T116, mặt trước phong bì có dòng chữ “vụ: Lâm Thành L (1986) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì còn nguyên vẹn; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A2 mặt trước phong bì có dòng chữ “phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ vụ án” mặt sau có 02 (Hai) dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn và 06 (sáu) chữ ký của những người tham gia niêm phong. Tình trạng phong bì còn nguyên vẹn; 03 (ba) xi lanh nhựa loại 3ml/cc và 02 (hai) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Kạn ngày 12/11/2019.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Thành L: 01 (một) điện thoại di động OPPO màu trắng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng có số IMEL1 bốn số seri cuối là 6610, số IMEL2 có bốn số seri cuối là 6602, bên trong máy có 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone, đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu A3 mặt trước phong bì có dòng chữ “chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của Lâm Thành Lích ngày 11/7/2019” mặt sau có 02 (Hai) dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B và 05 (năm) chữ ký của những người tham gia niêm phong, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn; 01 (một) chứng minh nhân dân số 0951425xx mang tên Lâm Thành L.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 11/11/2019 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, **người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh ;
- VKSND thành phố;
- Cơ quan **CSDT** Công an thành phố;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương

